TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: **259**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 08/9/2022
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Bình

Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 118/2022/TLST- HNGĐ ngày 10/05/2022 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18/8/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1977; HKTT: phường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Trú tại: phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (xin vắng mặt)

- Bị đơn: Chị Bùi Thị H, Sinh năm 1976; HKTT: Số 40, tổ 9B phường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Trú tại: Số 19B, ngõ 154 đường 405 phố Bắc Cầu, tổ 35 phường N, quận Long Biên, Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – anh Nguyễn Ngọc V trình bày:

- Về tình cảm: Anh và chị Bùi Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2008 tại UBND phường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Ngay sau khi kết hôn, từ năm 2008, anh chị mua nhà về chung sống và có đăng ký tạm trú tại phường N, quận Long Biên, Hà Nội. Quá trình chung sống,

vợ chồng phát sinh rất nhiều mâu thuẫn, không có hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do chị H ham mê cờ bạc, vay nợ, nhiều lần chủ nợ đến nhà siết nợ và vứt đồ bẩn vào trong nhà. Anh đã rất nhiều lần phải trả nợ thay cho chị H nhưng chị H không thay đổi. Năm 2017, chị H tiếp tục chơi bời, nợ nần nhiều dẫn đến vợ chồng phải bán nhà để trả nợ. Sau khi bán nhà, chị H bỏ đi khỏi nơi cư trú, không liên lạc với anh. Bản thân anh phải đi thuê nhà ở tại phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Từ năm 2017 đến nay, anh chị sống ly thân, không còn liên lạc với nhau. Nay, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn và để ổn định cuộc sống anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn chị H.

- Về con chung: Anh chị không có con chung.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn – chị Bùi Thị H vắng mặt tại Tòa án nên không có bản tự khai và Tòa án không lấy được lời khai của chị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, vắng mặt toàn bộ quá trình tố tụng giải quyết vụ án.

- Về nội dung: Hôn nhân giữa anh V và chị H là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, cuộc sống chung không hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Nay anh V xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Chị H vắng mặt tại Tòa án do đó không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ vợ chồng được. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa anh V và chị H đã trầm trọng, quan hệ hôn nhân chỉ tồn tại hình thức, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của anh V.

Về con chung: Anh chị không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ: Do đương sự không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Anh V pH chịu án phí theo quy định theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào kết quả xác minh tại Công an phường T quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội và Công an phường N, quận Long Biên, thành

phố Hà Nội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Anh V và chị H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Từ khi kết hôn năm 2008, hai vợ chồng chuyển về sinh sống tại phường N, quận Long Biên, Hà Nội (có đăng ký tạm trú). Từ năm 2017 đến nay, chị H đi khỏi nơi cư trú tại phường N, đi đâu không rõ, không khai báo tạm vắng tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xác định địa chỉ phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội là nơi cư trú cuối cùng của bị đơn. Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo lãnh thổ và loại việc quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn vắng mặt tại nơi cư trú không rõ thời điểm trở về, căn cứ theo quy định tại khoản 5 Điều 177 và Điều 179 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng đối với bị đơn và giải quyết vụ án theo quy định chung.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia tố tụng tại phiên tòa đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án để giải quyết; bị đơn pH hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc vắng mặt của mình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc V và chị Bùi Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2008 tại UBND phường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ theo lời khai của nguyên đơn và cung cấp của địa phương nơi vợ chồng anh V và chị H cư trú, xác định: Quá trình chung sống, giữa anh V và chị H có nhiều mâu thuẫn, cuộc sống chung không có hạnh phúc do chị H ham chơi cờ bạc dẫn đến nợ nần nhiều. Từ năm 2017, sau khi bán nhà trả nợ, chị H bỏ nhà đi khỏi nơi cú trú, không liên lạc với gia đình, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Chị H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có lời khai và Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ vợ chồng được.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh V và chị H đã trầm trọng, trên thực tế hai anh chị không còn chung sống với nhau, chị H đã bỏ đi khỏi nơi cư trú và anh V không biết chị H đi đâu, quan hệ hôn nhân chỉ tồn tại hình thức, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của anh V đối với chị H là có căn cứ và phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh V và chị H không có con chung.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Do anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị H không có lời khai nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Sau này, nếu phát sinh tranh chấp, các đương sự có đơn khởi kiện thì thụ lý giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Anh V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147; khoản 5 Điều 177; Điều 179; Điều 266; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Ngọc V và xử như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc V được ly hôn đối với chị Bùi Thị H.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc V và chị Bùi Thị H không có con chung.

3. Về tài sản chung: Toà án không giải quyết.

4. Về công nợ: Toà án không giải quyết.

5. Án phí: Anh Nguyễn Ngọc V phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số 65080 ngày 10/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, anh Nguyễn Ngọc V và chị Bùi Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương

Nơi nhận:
- *TAND T.p Hà Nội;*
- *VKSND quận Long Biên;*
- *Chi cục THADS quận Long Biên,*
- *UBND phường T, quận Hoàn Kiếm. (Nơi đăng ký kết hôn ngày 17/11/2008)*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*